

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ 2
MÔN: TOÁN, LỚP 10 – THỜI GIAN LÀM BÀI: 60 phút

Câu hỏi trắc nghiệm: 21câu (70%)

Câu hỏi tự luận: 3 câu (30%)

Gồm có 1/3 kiến thức trước KTGK 2 và 2/3 kiến thức sau KTGK 2

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng			% tổng điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		Số CH		Thời gian (phút)	
			Số CH	Thời gian (phút)	Số CH	Thời gian (phút)	Số CH	Thời gian (phút)	Số CH	Thời gian (phút)	TN	TL		
1	1. Hàm số, đồ thị và ứng dụng.	1.1. Hàm số bậc hai	1	1	1	2					2	0	3	30
		1.2. Dấu của tam thức bậc hai												
		1.3. Phương trình quy về phương trình bậc hai												
2	2. Phương pháp tọa độ trong mặt phẳng	2.1. Phương trình đường thẳng	1	1	1	2	1*	8			3	1	15	
		2.2. Vị trí tương đối giữa hai đường thẳng. Góc và khoảng cách.	1	1										
		2.3. Đường tròn trong mặt phẳng tọa độ	1	1	1	2	1*	8			2			
3	3. Đại số tổ hợp	3.1. Quy tắc đếm	2	2	1	2	1**	8			3	1	22	70
		3.2. Hoán vị, chỉnh hợp và tổ hợp	3	3	2	4					5			
		3.3. Nhị thức Newton	1	1	1	2					2			
4	4. Tính xác suất theo định nghĩa cổ điển	4.1. Biến cố và định nghĩa cổ điển của xác suất	2	2	1	2			1***	14	3	1	20	
		4.2. Thực hành tính xác suất theo định nghĩa cổ điển			1	2					1			
Tổng			12	12	9	18	2	16	1	14	21	3	60	
Tỉ lệ (%)			40		30		20		10					100
Tỉ lệ chung (%)			70				30							100

Lưu ý:

- Các câu hỏi ở cấp độ nhận biết và thông hiểu là các câu hỏi trắc nghiệm khách quan 4 lựa chọn, trong đó có duy nhất 1 lựa chọn đúng.
- Các câu hỏi ở cấp độ vận dụng và vận dụng cao là các câu hỏi tự luận.
- Số điểm tính cho 1 câu trắc nghiệm là 1/3điểm/câu; số điểm của câu tự luận được quy định trong hướng dẫn chấm nhưng phải tương ứng với tỉ lệ điểm được quy định trong ma trận.
- Trong nội dung kiến thức:
 - + (1*) Chỉ được chọn một câu mức độ vận dụng ở một trong các nội dung 2.1,2.2 hoặc 2.3.
 - + (1**) Chỉ được chọn một câu mức độ vận dụng ở một trong các nội dung 3.1, 3.2 hoặc 3.3
 - + (1***) Chỉ được chọn một câu mức độ vận dụng cao ở một trong các nội dung 4.1 hoặc 4.2.